

Số: 212/BC-VKS

Bình Phước, ngày 05 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2023
tại kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X
(Số liệu từ ngày 01/12/2022 đến ngày 31/5/2023)

Căn cứ Điều 10 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (KSND) tỉnh Bình Phước báo cáo kết quả công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Sáu tháng đầu năm 2023, số vụ án, bị can khởi tố mới tăng so với cùng kỳ năm trước; các cơ quan chức năng đã khởi tố 741 vụ/ 1.247 bị can, tăng 166 vụ/ 180 bị can (tăng 28,87% số vụ). Một số loại tội phạm khởi tố nhiều nhất là các tội trộm cắp tài sản, đánh bạc, cố ý gây thương tích, các tội phạm về ma túy.... Cụ thể như sau:

1. Tội phạm về an ninh quốc gia: Không phát hiện, khởi tố vụ án nào về tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia.

2. Tội phạm về trật tự xã hội: Khởi tố 222 vụ/ 540 bị can (tăng 04 vụ, giảm 66 bị can). Các tội khởi tố nhiều là đánh bạc, cố ý gây thương tích, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ,... Nhiều vụ có tính chất nguy hiểm, mức độ hành vi phạm tội manh động, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em tăng, đã khởi tố 20 vụ/ 24 bị can về các tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi, giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi, dâm ô đối với người dưới 16 tuổi (tăng 04 vụ/ 08 bị can). Số vụ án khởi tố về tội “Giết người” tăng, tuy nhiên số bị can lại giảm, trong kỳ đã khởi tố 11 vụ/ 12 bị can (tăng 01 vụ, giảm 10 bị can).

3. Tội phạm về sở hữu, kinh tế: Khởi tố 349 vụ/ 460 bị can (tăng 118 vụ/ 202 bị can). Chủ yếu khởi tố các tội trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, buôn bán, vận chuyển hàng cấm,... Tội phạm sử dụng công nghệ cao phát sinh không nhiều (trong kỳ khởi tố 08 vụ), nhưng khó điều tra xác định được người phạm tội.

4. Tội phạm về ma túy: Khởi tố 164 vụ/ 237 bị can (tăng 41 vụ/ 36 bị can). Chủ yếu là các hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy mang tính chất nhỏ lẻ. Số vụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có chiều hướng gia tăng, đã phát hiện khởi tố 32 vụ/ 77 bị can (tăng 22 vụ/ 40 bị can).

5. Tội phạm tham nhũng và chức vụ: Khởi tố 06 vụ/ 10 bị can (tăng 03 vụ/ 08 bị can), trong đó: Tham ô tài sản khởi tố 04 vụ/ 04 bị can, giả mạo trong công tác khởi tố 01 vụ/ 01 bị can, lợi dụng chức vụ trong thi hành công vụ khởi tố

01 vụ/ 02 bị can; thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng khởi tố 03 bị can.

6. Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Không phát hiện khởi tố vụ án nào về tội xâm phạm hoạt động tư pháp.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Viện KSND hai cấp tăng cường vai trò, trách nhiệm, kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQĐT) và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của VKS theo quy định của pháp luật, chú trọng thực hiện tốt các quyền yêu cầu. Tập trung phát hiện vi phạm để kiến nghị yêu cầu khắc phục.

Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết 1.191 tố giác, tin báo (tăng 54 tin). Cơ quan chức năng đã giải quyết 936 tin, trong đó khởi tố vụ án hình sự đối với 499 tin, không khởi tố đối với 344 tin, tạm đình chỉ 93 tin. Đang giải quyết 255 tin báo.

Trực tiếp kiểm sát 03 cuộc tại CQĐT, 02 cuộc tại Đồn biên phòng; phối hợp với CQĐT kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm tra, xác minh và chuyển giao tố giác, tin báo về tội phạm đối với 15 Công an cấp xã.

Qua kiểm sát đã ban hành 09 kiến nghị và 03 kết luận kiến nghị đối với CQĐT, 02 kết luận kiến nghị đối với Đồn biên phòng yêu cầu khắc phục vi phạm.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Viện KSND hai cấp tiếp tục xác định chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm, phòng chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu. Triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát chặt chẽ các hoạt động điều tra, bảo đảm việc điều tra các vụ án hình sự đúng quy định của pháp luật. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy chế nghiệp vụ của Ngành; chú trọng nâng cao chất lượng yêu cầu điều tra; tham gia 100% các hoạt động kiểm sát bắt buộc phải tham gia theo quy định của pháp luật; thận trọng khi xét phê chuẩn các lệnh, quyết định tố tụng, kiên quyết không phê chuẩn hoặc hủy bỏ các quyết định trái pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xử lý nghiêm các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp; áp dụng các biện pháp nhằm thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ.

Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 1.159 vụ/ 2.033 bị can (tăng 275 vụ/ 420 bị can). CQĐT đã xử lý, giải quyết 714 vụ/ 1.292 bị can, đạt 61,6%, trong đó: Kết luận điều tra đề nghị truy tố 687 vụ/ 1.275 bị can, đình chỉ điều tra

07 vụ/ 09 bị can¹, tạm đình chỉ điều tra 20 vụ/ 08 bị can. Xác minh ban đầu và báo cáo Cục 1 Viện KSND tối cao 03 tin có dấu hiệu tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp. Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng xác định 43 vụ án điểm (chiếm 5,8% tổng số án khởi tố mới). Đang điều tra 445 vụ/ 741 bị can.

Viện KSND đã yêu cầu CQĐT thay đổi quyết định khởi tố 01 vụ/ 01 bị can. Ban hành 01 Quyết định huỷ bỏ quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự và yêu cầu phục hồi điều tra 01 vụ án; 04 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Viện KSND hai cấp tập trung thực hiện tốt công tác thực hành quyền công tố trong giai đoạn truy tố; thận trọng khi xem xét, ban hành các quyết định; chú trọng nâng cao chất lượng cáo trạng truy tố, thực hiện nghiêm các nguyên tắc của pháp luật hình sự, chú trọng nguyên tắc suy đoán vô tội, trọng chứng hơn trọng cung.

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố 694 vụ/ 1.287 bị can (tăng 163 vụ/ 269 bị can). Đã xử lý, giải quyết 653 vụ/ 1.196 bị can, đạt 94,09% (tăng 2,74%), trong đó: Quyết định truy tố 645 vụ/ 1.185 bị can, đình chỉ 07 vụ/ 09 bị can², tạm đình chỉ 01 vụ/ 02 bị can³. Đang giải quyết 41 vụ/ 91 bị can. 100% quyết định truy tố đúng thời hạn, truy tố đúng tội đạt 100%. Tỷ lệ án VKS trả hồ sơ điều tra bổ sung (có trách nhiệm của VKS) là 0%.

Quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự đã tổng hợp các nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, ban hành 03 kiến nghị đối với các cơ quan hữu quan tăng cường các giải pháp phòng ngừa tội phạm.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

Viện KSND hai cấp đẩy mạnh thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự, trọng tâm là tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động tranh tụng của Kiểm sát viên (KSV) tại các phiên tòa, bảo đảm căn cứ buộc tội vững chắc, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Đề cao trách nhiệm của KSV, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tố tụng, bản án, quyết định của Tòa án, tập trung phát hiện vi phạm, nâng số lượng, chất lượng kháng nghị, kiến nghị.

Thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử theo thủ tục sơ thẩm 833 vụ/ 1.636 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 563 vụ/ 1.075 bị cáo, trong đó: Xét xử 560 vụ/ 1.071 bị cáo, đình chỉ 03 vụ/ 04 bị cáo⁴. Đang giải quyết 270 vụ/ 561 bị cáo.

Thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử theo thủ tục phúc thẩm 88 vụ/ 140 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 61 vụ/ 99 bị cáo; trong đó, đình chỉ xét xử phúc

¹ Đình chỉ do người thực hiện hành vi phạm tội chết: 01 vụ/ 02 bị can; bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố: 01 vụ/ 02 bị can; miễn trách nhiệm hình sự: 03 vụ/ 03 bị can; bị can bị tâm thần: 02 vụ/ 02 bị can.

² Đình chỉ do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố: 05 vụ/ 07 bị can; miễn trách nhiệm hình sự: 02 vụ/ 02 bị can.

³ Bị can trốn: 01 vụ/ 02 bị can.

⁴ Đình chỉ do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố: 03 vụ/ 03 bị cáo; bị cáo chết: 00 vụ/ 01 bị cáo.

thẩm 21 vụ/ 34 bị cáo; xét xử 40 vụ/ 65 bị cáo (kết quả: hủy án để điều tra lại: 01 vụ/ 01 bị cáo; hủy án và đình chỉ vụ án do bị cáo chết: 01 vụ/ 01 bị cáo; y án 12 vụ/ 16 bị cáo; sửa án 26 vụ/ 47 bị cáo (trong đó, sửa án cho hưởng án treo 07 vụ/ 07 bị cáo)).

Phối hợp tổ chức 91 phiên tòa rút kinh nghiệm, trong đó có 07 phiên tòa có thực hiện số hóa hồ sơ vụ án và công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa.

Qua kiểm sát, Viện KSND hai cấp kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm 03 vụ/ 03 bị cáo. Tòa án cấp phúc thẩm đã xét xử 01 vụ/ 01 bị cáo do VKS kháng nghị (Tòa án chấp nhận kháng nghị của VKS 01 vụ/ 01 bị cáo, đạt 100%). Báo cáo đề nghị Viện KSND cấp cao 3 kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 07 vụ/ 13 bị cáo, theo thủ tục tái thẩm 02 vụ/ 02 bị cáo. Ban hành 07 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm.

1.5. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự (THAHS)

1.5.1. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam

Kiểm sát chặt chẽ việc tuân theo pháp luật của các cơ quan, tổ chức trong quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam, đảm bảo đúng quy định, bảo vệ quyền con người và các quyền, lợi ích hợp pháp khác của người bị tạm giữ, người bị tạm. Nâng cao chất lượng các cuộc trực tiếp kiểm sát định kỳ tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam, chủ động trực tiếp kiểm sát đột xuất theo quy định của Ngành, kịp thời phát hiện vi phạm, kiến nghị khắc phục; phối hợp tốt với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong việc trực tiếp kiểm sát.

Kiểm sát việc tạm giữ 773 người (tăng 136 người). Các cơ quan đã giải quyết 743 người; trong đó khởi tố xử lý hình sự 741 người, đạt 99,73%; trả tự do 02 người (bị hại rút yêu cầu khởi tố: 01 người; chờ giám định: 01 người). Kiểm sát việc tạm giam 2.181 người; các cơ quan đã giải quyết 1.230 người.

Trực tiếp kiểm sát 27 cuộc tại Nhà tạm giữ, 02 cuộc tại Trại tạm giam; kiểm sát việc thực hiện kiến nghị của VKS đối với 01 Nhà tạm giữ. Trong kỳ, không xảy ra trường hợp quá hạn tạm giữ, tạm giam thuộc trách nhiệm của VKS.

Qua kiểm sát, đã ban hành 01 kháng nghị, 01 kiến nghị và 25 kết luận kiến nghị đối với Nhà tạm giữ, Trại tạm giam, 01 kiến nghị đối với Thủ trưởng Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an tỉnh, 02 kiến nghị đối với CQĐT yêu cầu khắc phục, phòng ngừa vi phạm.

1.5.2. Công tác kiểm sát THAHS

Kiểm sát chặt chẽ việc Tòa án giao, gửi bản án, ra quyết định, ủy thác ra quyết định THAHS; việc đưa người bị kết án đi thi hành án; việc xét hoãn, tạm đình chỉ thi hành án; việc áp dụng, thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh; công tác quản lý và việc thực hiện chế độ đối với phạm nhân; công tác quản lý THAHS tại cộng đồng; việc giảm thời hạn chấp hành án, tha tù trước thời hạn có điều kiện. Quản lý, theo dõi chặt chẽ số được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú tại địa phương. Chú trọng phát hiện vi phạm, kịp thời yêu cầu đưa đi thi hành án, kiến nghị yêu cầu khắc

phục các vi phạm.

Kiểm sát 965 quyết định thi hành án. Kiểm sát việc đưa đi thi hành án 822 người. Kiểm sát hồ sơ, tham gia họp xét rút ngắn thời gian thủ thách của án treo và giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ 165 trường hợp (đề nghị không xét 01 trường hợp, được chấp nhận); xét tha tù trước thời hạn 11 phạm nhân; xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 996 phạm nhân (đề nghị không xét 02 trường hợp, được chấp nhận); buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù 01 trường hợp. Tham gia 02 phiên họp xét theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định Hoãn thi hành án phạt tù bị VKS kháng nghị (Tòa chấp nhận 01 kháng nghị; VKS rút 01 kháng nghị). Trực tiếp kiểm sát 02 cuộc tại Trại giam, 20 cuộc tại UBND cấp xã. Ban hành 02 yêu cầu Tòa án tự kiểm tra và thông báo kết quả cho VKS.

Qua kiểm sát, đã yêu cầu Cơ quan THAHS áp giải 04 bị án đi thi hành án; báo cáo đề nghị Viện KSND cấp cao 3 kháng nghị giám đốc thẩm đối với 06 Quyết định hoãn chấp hành án phạt tù (sau khi có báo cáo đề nghị kháng nghị, TAND cấp huyện đã ban hành quyết định hủy 06 quyết định hoãn chấp hành án phạt tù với lý do người được hoãn có đơn tự nguyện chấp hành án phạt tù); ban hành 02 kết luận kiến nghị đối với trại giam, 14 kết luận kiến nghị đối với UBND cấp xã yêu cầu khắc phục vi phạm, 01 kiến nghị phòng ngừa vi phạm đối với UBND huyện.

1.6. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan

Trong kỳ, không phát sinh đơn yêu cầu bồi thường nào.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

2.1. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động

Viện KSND hai cấp thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Quan tâm kiểm sát việc hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động của Tòa án; cử KSV tham gia và thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm tại 100% các phiên tòa, phiên họp mà VKS phải tham gia theo quy định. Chú trọng thực hiện đầy đủ, có chất lượng và hiệu quả quyền yêu cầu, đặc biệt là quyền yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ. Kiểm sát 100% bản án, quyết định của Tòa án. Tập trung phát hiện vi phạm, chú trọng nâng cao chất lượng kháng nghị, kiến nghị.

Thụ lý kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu 114 vụ việc; xem xét giải quyết khiếu nại, kiến nghị việc trả lại đơn khởi kiện 01 vụ (Tòa án đã giải quyết: 01 vụ - không chấp nhận khiếu nại). Thụ lý kiểm sát 3.889 vụ, việc sơ thẩm (trong đó, mới thụ lý 2.266 vụ, việc). Tòa án đã giải quyết 1.814 vụ, việc.

Kiểm sát xét kháng cáo quá hạn: 05 vụ vụ (chấp nhận kháng cáo quá hạn: 03 vụ; không chấp nhận: 02 vụ). Thụ lý kiểm sát việc giải quyết 228 vụ phúc thẩm. Tòa án đã giải quyết 118 vụ (đình chỉ trước khi mở phiên tòa, phiên họp:

02 vụ; xét xử: 116 vụ (đình chỉ tại phiên tòa: 09 vụ; hủy án giải quyết lại: 11 vụ; hủy án và đình chỉ giải quyết do nguyên đơn rút đơn khởi kiện: 02 vụ; sửa án: 37 vụ; y án: 57 vụ)).

Viện KSND hai cấp yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ 41 vụ. KSV tham gia 579 phiên tòa, phiên họp; kiểm sát 100% bản án, quyết định của Tòa án. Phối hợp với Tòa án tổ chức 38 phiên tòa rút kinh nghiệm. Kháng nghị theo trình tự phúc thẩm 21 vụ. Tòa án cấp phúc thẩm đã xét xử 11 vụ do VKS kháng nghị (Tòa án chấp nhận kháng nghị của VKS 07 vụ, đạt 63,64%). Báo cáo đề nghị Viện KSND cấp cao kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với 04 vụ. Ban hành 16 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm.

2.2. Công tác kiểm sát việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân

Triển khai thực hiện Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND; Pháp lệnh số 01/2022/UBTVQH15 ngày 24/03/2022 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục TAND xem xét quyết định đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào các cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong 6 tháng, thụ lý kiểm sát xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: 215 việc; Tòa án đã giải quyết 206 việc (tạm đình chỉ: 01 việc; đình chỉ: 02 việc; quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 203 việc (đưa đi cai nghiện bắt buộc 199 người, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 01 người; đưa vào trường giáo dưỡng: 03 người)).

Thụ lý kiểm sát xem xét đề nghị hoãn chấp hành áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 03 việc (Tòa án đã giải quyết: 02 việc (chấp nhận đơn đề nghị: 02 việc)). Kiểm sát 226 quyết định xét giảm, miễn thời hạn chấp hành thời gian cai nghiện.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự (THADS), thi hành án hành chính (THAHC)

Viện KSND hai cấp chủ động kiểm sát việc Tòa án chuyển giao bản án, quyết định cho Cơ quan THADS. Kiểm sát chặt chẽ việc ban hành và chuyển giao quyết định thi hành án; việc xác minh, phân loại việc thi hành án có điều kiện và chưa có điều kiện; hoạt động cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản; thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thi hành án; việc thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án về tham nhũng, chức vụ, kinh tế liên quan đến chức vụ. Tăng cường xác minh điều kiện thi hành án. Tích cực thực hiện các biện pháp kiểm sát THAHC, tăng cường làm việc với UBND về việc THAHC. Chú trọng nâng cao chất lượng trực tiếp kiểm sát tại Cơ quan THADS. Tập trung phát hiện vi phạm, kịp thời kiến nghị yêu cầu khắc phục.

Thụ lý kiểm sát 10.977 việc, số tiền 3.424 tỷ 828 triệu 624 nghìn đồng; 4.568 quyết định về THADS. Kiểm sát 05 phiên bán đấu giá tài sản; cưỡng chế, kê biên, chuyển giao quyền, nghĩa vụ thi hành án, áp dụng biện pháp bảo đảm 40 việc; tiêu hủy vật chứng 122 việc. Tiến hành xác minh điều kiện thi hành án 88

việc. Kiểm sát việc thực hiện kiến nghị của VKS đối với 01 Cơ quan THADS; trực tiếp kiểm sát 05 cuộc tại Cơ quan THADS. Ban hành 08 văn bản yêu cầu Cơ quan THADS và các cơ quan, tổ chức liên quan đến hoạt động THADS cung cấp hồ sơ, tự kiểm tra và báo cáo kết quả cho VKS.

Qua kiểm sát, Viện KSND hai cấp yêu cầu ra quyết định thi hành án 02 việc; yêu cầu xác minh điều kiện thi hành án 04 việc; yêu cầu thu hồi 01 quyết định thi hành án. Ban hành 01 văn bản yêu cầu Tòa án chuyển bản án, quyết định cho Cơ quan THADS; 10 kiến nghị và 06 kết luận kiến nghị đối với Cơ quan THADS và 01 kiến nghị đối với Tòa án yêu cầu khắc phục vi phạm; 01 kiến nghị đối với UBND cấp huyện về việc xử lý tài sản, vật chứng sung quỹ Nhà nước.

Công tác kiểm sát THAHC: Kiểm sát 09 việc THAHC. Làm việc với UBND thị xã Chơn Thành và Cục THADS tỉnh về việc thi hành 01 bản án hành chính. Ban hành 01 kiến nghị yêu cầu Cục THADS tỉnh khắc phục vi phạm; 01 yêu cầu UBND thị xã Chơn Thành thông báo kết quả thi hành đối với việc thi hành Bản án hành chính.

4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Viện KSND hai cấp thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật và của Ngành về công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Phân công lãnh đạo, KSV tiếp công dân đầy đủ, tiếp nhận và phân loại, xử lý đơn theo đúng quy định; gắn công tác tiếp công dân, tổ chức đối thoại với giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật. Thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật, của Ngành; tập trung phát hiện vi phạm để kiến nghị yêu cầu khắc phục.

Trong kỳ, tiếp 63 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (trong đó: Lãnh đạo tiếp 08 lượt). Tiếp nhận 297 đơn (tăng 54 đơn), đã phân loại xử lý 294 đơn. Thụ lý tổng số 20 đơn khiếu nại, đề nghị thuộc thẩm quyền giải quyết (tăng 14 đơn); đã giải quyết 18 đơn, đạt 90%.

Tiến hành 01 cuộc trực tiếp kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tại CQĐT. Ban hành 01 văn bản yêu cầu Cơ quan THADS ra văn bản giải quyết khiếu nại, 01 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

1. Thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tư pháp

Viện KSND tỉnh tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Kế hoạch, Chương trình của Ban cán sự đảng Viện KSND tối cao và Ban Chỉ đạo của tỉnh về cải cách tư pháp. Xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp năm 2023; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của thành viên Ban chỉ đạo về cải cách tư pháp trong Viện KSND tỉnh Bình Phước.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà

nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới. Tích cực nghiên cứu, tham gia góp ý xây dựng các dự thảo luật, văn bản của liên ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Viện KSND tối cao, Đoàn Đại biểu Quốc hội, UBND tỉnh liên quan đến công tác tư pháp như: Luật đất đai; Luật hợp tác xã; Luật đấu thầu; Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Luật giá; Luật nhà ở; Luật phòng thủ dân sự; Luật kinh doanh bất động sản; Luật quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân; Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Luật nhập, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; Luật Căn cước công dân (sửa đổi); Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Quy chế công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo trong ngành KSND; Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn;.... Sơ kết, tổng kết, đánh giá thực tiễn thi hành các luật, Thông tư liên tịch, đề xuất sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Quốc hội, đạo luật, pháp lệnh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ngành và các thông tư, văn bản hướng dẫn thi hành. Chủ trì phối hợp xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban cán sự đảng Viện KSND tỉnh với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết án hành chính. Tham gia xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác THAHS (sửa đổi).

Triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; tăng cường và nâng cao chất lượng các hoạt động xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa xét xử các vụ án hình sự; thực hiện số hóa hồ sơ và công bố các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa. Kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tư pháp, kịp thời phát hiện các vi phạm, ban hành kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục, sửa chữa, đảm bảo các hoạt động tư pháp tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Phối hợp với Tòa án tổ chức 35 phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội khóa XV. Xây dựng, báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 05 vụ án hình sự.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn; điều động, chuyển đổi vị trí công tác phù hợp để hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo quản lý, chức danh tư pháp đúng quy định.

Đặc biệt quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ KSV, công chức; chú trọng công tác tự đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị, đào tạo, bồi dưỡng qua phân công giao việc, điều động, biệt phái. Cử công chức, KSV tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Ban hành nhiều văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, thông báo rút kinh nghiệm đối với cấp dưới, trao đổi

nghiệp vụ với các cơ quan hữu quan. Chủ động phối hợp với các cơ quan tổ tụng tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm.

Đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp; ưu tiên chi cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ. Thực hiện quy trình khởi công xây dựng công trình trụ sở Viện KSND thị xã Phước Long, sửa chữa, cải tạo trụ sở Viện KSND tỉnh.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Viện KSND hai cấp tiếp tục thực hiện các giải pháp, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành nhằm thực hiện tốt phương châm công tác của Ngành “*Đoàn kết, trách nhiệm – kỷ cương, liêm chính – bản lĩnh, hiệu quả*”. Ngay từ đầu năm, Ban cán sự đảng, Ban lãnh đạo Viện kịp thời xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ trọng tâm, Kế hoạch công tác năm 2023 và các chương trình, kế hoạch chuyên đề, hướng dẫn nghiệp vụ; xác định “*Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số*” là khâu đột phá trong năm 2023. Hàng quý, Viện KSND tỉnh đều ban hành Chương trình công tác quý; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, trọng tâm, phù hợp để khắc phục những tồn tại, hạn chế, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chính trị, trọng tâm của Ngành, địa phương. Quán triệt, triển khai kịp thời và chỉ đạo yêu cầu công chức, KSV thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, Quốc hội, quy định của pháp luật, thông tư, quy chế phối hợp, quy chế nghiệp vụ, chỉ thị, kết luận chỉ đạo, hướng dẫn, thông báo rút kinh nghiệm của Viện KSND cấp trên.

Ban cán sự đảng xây dựng, lãnh đạo, chỉ đạo Viện KSND hai cấp thực hiện Nghị quyết chuyên đề “*Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự và những việc khác theo quy định của pháp luật*”; Nghị quyết chuyên đề “*Kiểm sát Bản án, quyết định của Tòa án*”.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc cấp dưới thực hiện chức năng, nhiệm vụ; siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ. Rà soát, sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, của các Ban, Tổ công tác, quy chế phối hợp liên ngành. Phối hợp ký Quy chế phối hợp trong công tác THAHS. Đang chủ trì phối hợp xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban cán sự đảng Viện KSND tỉnh với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh trong công tác giải quyết án hành chính. Duy trì tốt chế độ họp giao ban định kỳ để nắm tiến độ thực hiện các khâu công tác, chỉ tiêu nghiệp vụ, những khó khăn, vướng mắc, chỉ đạo giải quyết kịp thời; kịp thời ban hành 08 thông báo kết luận chỉ đạo thực hiện.

Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng tiêu cực tại phiên họp thứ 23. Tổ chức cho công chức nghiên cứu, học tập nội dung cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của đồng chí Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Rà soát, sửa đổi quy chế chỉ tiêu nội bộ, đảm bảo công khai, minh bạch, cụ thể, phù hợp với quy định mới. Thực hiện

chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Đảng, Luật phòng chống tham nhũng và quy định của Ngành.

3. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng Đảng

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy. Quyết định về việc giao biên chế và hợp đồng lao động giai đoạn 2022-2026 cho Viện KSND cấp tỉnh, Viện KSND cấp huyện. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức và đã thực hiện thông báo, tiếp nhận hồ sơ, lập danh sách ứng viên dự thi đủ điều kiện, tiêu chuẩn gửi Viện KSND tối cao; đang phối hợp với Cụm thi thứ năm để tổ chức thi tuyển dụng công chức. Phê duyệt bổ sung quy hoạch Viện trưởng, Phó Viện trưởng đối với 06 Viện KSND cấp huyện giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031. Đề nghị Ban cán sự đảng Viện KSND tối cao phê duyệt ra soát bổ sung quy hoạch Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện KSND tỉnh giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031. Thực hiện quy trình, hoàn thiện hồ sơ đề nghị Viện KSND tối cao bổ nhiệm chức vụ Phó Viện trưởng Viện KSND tỉnh đối với 01 công chức. Đề nghị và được Viện KSND tối cao bổ nhiệm lại 01 Viện trưởng cấp huyện, 02 Phó Viện trưởng cấp huyện; bổ nhiệm chức danh KSV sơ cấp 02 công chức, Kiểm tra viên chính 05 công chức, bổ nhiệm lại KSV sơ cấp 17 công chức. Quyết định bổ nhiệm 01 Phó Trưởng phòng; bổ nhiệm lại 01 Trưởng phòng; bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với 01 Kế toán viên tập sự; bổ nhiệm phụ trách kế toán 01 công chức; quyết định nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm xã hội 01 công chức; luân chuyển, điều động 12 công chức. Tiếp nhận 01 công chức từ Viện KSND quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh về nhận công tác tại đơn vị. Thực hiện thủ tục chuyển công tác 01 công chức sang Cục Hải quan tỉnh và 02 công chức về Viện KSND cấp cao 3. Đồng ý cho 01 công chức Viện KSND tỉnh đăng ký dự thi KSV cao cấp năm 2023 theo chỉ tiêu của Viện KSND cấp cao 3.

Đặc biệt quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ KSV, công chức. Ban cán sự đảng ban hành Nghị quyết phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ tại đơn vị. Viện KSND hai cấp đăng ký, cử 14 lượt KSV, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng. Tổ chức cho KSV, công chức tham dự đầy đủ các hội nghị tập huấn của Ngành. Đồng thời triển khai thực hiện nhiều biện pháp nhằm thực hiện có hiệu quả công tác tự đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị, đào tạo, bồi dưỡng qua phân công giao việc. Quyết định biệt phái 01 lượt KSV sơ cấp Viện KSND tỉnh về cấp huyện và 01 KSV sơ cấp cấp huyện về cấp tỉnh để nghiên cứu hồ sơ, THQCT, KSĐT, truy tố, xét xử án hình sự. Kiểm tra viên (cấp huyện) tham gia giúp việc cho KSV kiểm sát xét xử tại 25 phiên tòa hình sự và dân sự. Chú trọng hướng dẫn nghiệp vụ đối với cấp dưới; trả lời 03 thỉnh thị; ban hành 23 hướng dẫn nghiệp vụ, 12 thông báo rút kinh nghiệm, 10 văn bản kiểm tra đánh giá tính có căn cứ, hợp pháp của quyết định đình chỉ, quyết định tạm đình chỉ đối với Viện KSND cấp huyện; tổ chức 129 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thực hiện nghiêm túc quy định bảo vệ chính trị nội bộ; thẩm tra tiêu chuẩn chính trị để bổ nhiệm lại chức vụ, chức danh 10 công chức; thực hiện việc kê khai lý lịch, báo cáo trước khi công chức kết hôn với người ngoài ngành đối với 02 trường hợp.. Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ, Nghị quyết Trung ương 4

(khóa XI, XII), Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện nghiêm việc nhận xét, đánh giá công chức, người lao động năm và hàng tháng; việc kê khai tài sản, thu nhập và phiếu bổ sung lý lịch công chức đúng quy định.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra

Thủ trưởng các đơn vị trong Viện KSND hai cấp tăng cường tự kiểm tra đối với cấp dưới. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra đối với 02 đơn vị cấp huyện. Tiến hành 01 cuộc thanh tra công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và phân công trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành, vai trò, trách nhiệm của KSV và công chức trong việc thực hiện các thao tác nghiệp vụ cũng như tuân thủ các quy định của Ngành, của pháp luật trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp; 19 cuộc kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ đối với các đơn vị trong Viện KSND hai cấp.

5. Công tác tài chính, hậu cần

Thực hiện phân bổ, giao dự toán dự toán quỹ tiền lương biên chế, dự toán chi ngân sách, dự toán mua sắm trang thiết bị năm 2023 cho các đơn vị trong Viện KSND hai cấp. Đăng ký nhu cầu trang phục năm 2023. Quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đúng quy định, tiết kiệm, đảm bảo các chế độ của công chức, người lao động. Quyết định phân bổ bổ sung kinh phí đào tạo, kinh phí hỗ trợ 5% thuế trước bạ mua xe chuyên dùng năm 2022. Duyệt quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2022 đối với Viện KSND cấp huyện. Thực hiện quy trình khởi công xây dựng công trình trụ sở Viện KSND thị xã Phước Long, sửa chữa, cải tạo trụ sở Viện KSND tỉnh.

6. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành. Tiếp tục cử lãnh đạo, KSV tham gia Hội đồng phối hợp liên ngành về phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh; Hội đồng tư vấn dân chủ và pháp luật của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; đội ngũ báo cáo viên pháp luật của tỉnh. Phối hợp tổ chức 02 phiên tòa lưu động tuyên truyền pháp luật trong quần chúng nhân dân.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Sáu tháng đầu năm 2023, Viện KSND hai cấp đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của Ngành, quy định của pháp luật. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, tổ chức triển khai thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp. Thực hiện tốt nhiệm vụ chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm và chống tham nhũng, tiêu cực; tỷ lệ bắt giữ hình sự chuyển khởi tố đạt cao (99,73%); 100% trường hợp VKS phê chuẩn bắt người bị giữ trong trường hợp

khẩn cấp, phê chuẩn gia hạn tạm giữ điều chuyển khởi tố hình sự; tỷ lệ trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng thấp (0,6%); 100% vụ án truy tố đúng thời hạn; truy tố đúng tội đạt 100%; không xảy ra trường hợp đình chỉ bị can do không phạm tội, Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội. Chất lượng tranh tụng, phát biểu của KSV tại các phiên tòa, phiên họp nâng lên, đề xuất quan điểm có căn cứ, đúng pháp luật. Kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tư pháp, không xảy ra quá hạn tạm giữ, tạm giam có trách nhiệm của VKS; phát hiện nhiều vi phạm, thiếu sót; kịp thời đôn đốc, ban hành nhiều văn bản yêu cầu các cơ quan thực hiện các nhiệm vụ, kháng nghị phúc thẩm 03 vụ án hình sự, 21 vụ án dân sự, hành chính (tăng 12 vụ); ban hành 108 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và 03 kiến nghị phòng ngừa vi phạm, tội phạm; kháng nghị phúc thẩm hình sự được chấp nhận đạt 100%; 100% kiến nghị đều được chấp nhận. Quan tâm thực hiện công tác xây dựng Đảng, xây dựng Ngành; chú trọng thực hiện tốt công tác tự đào tạo, bồi dưỡng tại đơn vị; thực hiện tốt các biện pháp phòng chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức giỏi chuyên môn nghiệp vụ, có đạo đức nghề nghiệp và bản lĩnh chính trị vững vàng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Duy trì tốt mối quan hệ phối hợp tốt với cấp ủy Đảng, chính quyền và các cơ quan tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

Để xảy ra 01 vụ án hình sự bị hủy án để điều tra lại có trách nhiệm của VKS. Chất lượng kháng nghị phúc thẩm án dân sự còn hạn chế, tỷ lệ kháng nghị được chấp nhận đạt tỷ lệ thấp.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo Viện KSND hai cấp thực hiện nghiêm các Kết luận, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và của Ngành về công tác cải cách tư pháp. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp; phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo yêu cầu của Quốc hội, Ngành và kế hoạch đã đề ra. Thực hiện tốt nhiệm vụ chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm, chống tham nhũng, tiêu cực; phối hợp với các cơ quan xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ, việc tham nhũng, tiêu cực, áp dụng biện pháp nhằm thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế liên quan đến chức vụ. Kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tư pháp, phát hiện kịp thời các vi phạm trong hoạt động tư pháp để kháng nghị, kiến nghị.

2. Phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Ban cán sự đảng TAND tỉnh xây dựng ký kết Quy chế phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ án hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết các vụ án hành chính trên địa bàn tỉnh.

3. Đẩy mạnh thực hiện khâu đột phá về “*Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số*”. Tăng cường phối hợp tổ chức phiên tòa trực tuyến khi đủ điều kiện theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội khóa XV.

4. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy. Thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo quản lý, chức danh tư pháp. Thực hiện luân

chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác công chức, KSV theo quy định của Đảng và Ngành; đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyên môn nghiệp vụ, vừa thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Phối hợp với Cụm thi thứ năm tổ chức thi tuyển dụng công chức năm 2023. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với Viện trưởng và Phó Viện trưởng Viện KSND tỉnh. Tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Luật tổ chức Viện KSND trong Viện KSND hai cấp.

5. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức. Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ; đào tạo qua phân công giao việc; phân công lãnh đạo, KSV hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho KSV, Kiểm tra viên, công chức tại đơn vị. Tăng cường tổ chức các cuộc thi, tập huấn nghiệp vụ, ban hành hướng dẫn, thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ.

6. Quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách, tài sản được cấp, đảm bảo đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình mua sắm trang thiết bị theo đề án. Nghiệm thu, hoàn thành sửa chữa, cải tạo trụ sở Viện KSND tỉnh. Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán dự án xây dựng công trình Viện KSND thị xã Phước Long.

7. Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thường xuyên giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và bản lĩnh nghề nghiệp cho đội ngũ công chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ, việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

8. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về hoạt động của Viện KSND các cấp, gương điển hình tiên tiến. Chú trọng gắn công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành. Phối hợp với các cơ quan tổ chức tuyên truyền pháp luật tại các trường học.

Trên đây là báo cáo của Viện KSND tỉnh về công tác kiểm sát 6 tháng đầu và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh./: Ur

Noi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu: VT, VPTH.



Đoàn Văn Bắc